

DỰ THẢO

Quận 7, ngày 01 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện trách nhiệm của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo
thực hiện quản lý nhà nước và pháp luật về giáo dục đào tạo
(từ tháng 8/2015 đến tháng 01/2019)**

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Đặc điểm chung

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Quận 7 thành lập theo Quyết định số 40/2008/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2008 của UBND Quận 7 và tọa lạc tại số 152 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, Quận 7. Sau đó, do tình hình cơ sở xuống cấp nên đã được dời về trụ sở UBND Quận 7 tại số 07 đường Tân Phú, phường Tân Phú, Quận 7.

Nhìn chung hàng năm, quy mô giáo dục phát triển nhanh, số lượng trường, lớp và số học sinh tăng nhanh ở từng bậc học. Hiện nay, toàn quận có tổng cộng 107 cơ sở giáo dục (CSGD), trong đó có 43 cơ sở giáo dục công lập và 64 cơ sở giáo dục ngoài công lập. Ngoài ra, Quận 7 còn có 20 hộ giữ trẻ gia đình thuộc phường quản lý với 83 trẻ mầm non, có cam kết với UBND phường về việc đảm bảo an toàn cho trẻ.

Toàn ngành có 4162 cán bộ, giáo viên, nhân viên (trong đó có 271 cán bộ quản lý, 2.673 giáo viên và 1218 nhân viên). Số lượng học sinh đầu năm học 2018-2019 gồm 54.447 học sinh (trong đó công lập là 40.677 học sinh, ngoài công lập là 13.770 học sinh).

II. Những thuận lợi, khó khăn

1. Thuận lợi

- Liên tục nhiều năm qua, ngành GDĐT quận luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát và kịp thời của Sở GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh cũng như của Quận ủy và Ủy ban nhân dân Quận 7.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có tinh thần trách nhiệm, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đạt chuẩn và đang ngày càng được nâng cao. Hầu hết cán bộ quản lý, giáo viên tâm huyết với nghề, luôn nêu cao tinh thần tự học và sáng tạo.

- Việc tham gia các hoạt động, hội thi chuyên môn do Sở GDĐT tổ chức được các cơ sở giáo dục tham gia sôi nổi, đạt được nhiều thành tích, qua đó góp phần giúp đội ngũ giáo viên có điều kiện trao đổi, học tập về chuyên môn. Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, giảng dạy cũng ngày càng được quan tâm thực hiện, mang lại hiệu quả thiết thực.

- Công tác xã hội hoá giáo dục của quận tiếp tục được thực hiện, có sự chuyển biến tích cực và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, góp phần làm giảm phần nào áp lực sĩ số cho các cơ sở giáo dục công lập đồng thời, hoạt

động giáo dục của các đơn vị ngoài công lập ngày càng phát triển và đi vào nề nếp, có trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia (Trường MN Bông Hoa Nhỏ).

2. Khó khăn

Do tốc độ tăng dân số cơ học quá nhanh nên tuy quy mô phát triển mạng lưới trường lớp được đầu tư xây dựng theo hướng kiên cố hóa, hiện đại hóa nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu học tập của con em nhân dân trong quận. Chính điều đó dẫn đến tình trạng sĩ số học sinh trên lớp quá cao, việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường tiên tiến hiện đại gặp nhiều khó khăn.

Đội ngũ CBQL, GV, NV các cơ sở GDMN ngoài công lập thường xuyên biến động nên công tác bồi dưỡng chuyên môn gặp khó khăn.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục có tăng dần số lượng các cơ sở giáo dục hàng năm nhưng vẫn chưa đạt chỉ tiêu chung được đề ra do một số cơ sở giáo dục có quy mô nhỏ, không đạt theo tiêu chuẩn; sĩ số học sinh còn cao.

III. Thống kê số liệu

(Đính kèm Phụ lục 1)

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

I. Thực hiện trách nhiệm của Trưởng Phòng GDĐT trong thực hiện tham mưu UBND (UBND) và chỉ đạo quản lý chuyên môn giảng dạy ở các ngành học, cấp học

1. Bậc Mầm non

1.1. Triển khai của Phòng GDĐT:

Phòng GDĐT đã tham mưu và xây dựng văn bản chỉ đạo các đơn vị mầm non trong quận thực hiện nhiệm vụ năm học: *(đính kèm Phụ lục 2)*

Phòng GDĐT chỉ đạo, hướng dẫn việc lập kế hoạch và thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT về việc sửa đổi bổ sung Thông tư 17/2009/TT-BGDĐT tại các cơ sở giáo dục:

- Tổ chức, hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển Chương trình Giáo dục mầm non; Chú trọng đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong và ngoài lớp đa dạng, phong phú. Số cán bộ quản lý, giáo viên tham dự bồi dưỡng: 150 người.

- Phòng GDĐT đã thành lập 06 cụm chuyên môn và Ban chất lượng chuyên môn bậc học Mầm non gồm 20 thành viên là lực lượng nòng cốt gồm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường mầm non công lập để hỗ trợ Phòng GDĐT trong công tác kiểm tra chuyên môn, xây dựng chuyên đề, hội thi... (Quyết định số 109/QĐ-PGDĐT ngày 24/9/2018 của Phòng GDĐT).

- Phòng GDĐT chỉ đạo mạng lưới, tổ chuyên môn các trường thường xuyên tổ chức thao giảng, kiểm tra chéo việc thực hiện các chuyên đề đã được tập huấn qua đó theo dõi việc thực hiện và rút kinh nghiệm, hỗ trợ kịp thời cho các trường và giáo viên.

- Tổ chức cho đội ngũ giáo viên tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp quận, Hội thi giáo tài năng giải “Viên phần vàng” cấp quận định kỳ 02 năm/lần, tham

gia Hội thi giáo viên giỏi cấp thành phố do Sở GDĐT tổ chức... để giúp đội ngũ nâng cao nhận thức và năng lực về quản lý, tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ, thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm phù hợp điều kiện cụ thể của trường, lớp, địa phương.

- Phối hợp Trung tâm Y tế Quận 7 tập trung hướng dẫn cho các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực thực hiện đúng qui trình chế biến thực phẩm của cấp dưỡng nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện đúng qui trình bếp một chiều nhằm nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ; chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non xây dựng môi trường bếp ăn sạch, đẹp, ngăn nắp, an toàn, hiệu quả; ký hợp đồng các Công ty thực phẩm an toàn để tránh tình trạng ngộ độc thực phẩm cho trẻ tại đơn vị; chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện tính khẩu phần thực đơn theo Thông tư 28/TT-BGDĐT về việc sửa đổi bổ sung Thông tư 17/2009/TT-BGDĐT để đáp ứng nhu cầu Calo cho trẻ trong ngày; khuyến khích các đơn vị mầm non cài đặt phần mềm quản lý công tác bán trú đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định để tính khẩu phần dinh dưỡng cho trẻ và thiết lập hồ sơ sổ sách bán trú theo quy định.

1.2. Kết quả đạt được cụ thể:

- 100% đơn vị có phương án và biện pháp xử lý cụ thể về phòng ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, đảm bảo an toàn và phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường, phòng chống cháy nổ, phòng chống thiên tai lũ lụt trong trường mầm non.

- 100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng, sổ theo dõi sức khỏe. Các trường duy trì các biện pháp đã thực hiện hiệu quả về phòng chống suy dinh dưỡng thể nhẹ cân cho trẻ, đồng thời tăng cường biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng thể thấp còi; có biện pháp tăng cường vận động, chế độ dinh dưỡng phù hợp để hạn chế trẻ dư cân, béo phì tăng cân nhanh, do đó, kết quả hàng năm đều duy trì được số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi giảm còn dưới 1%.

- 100% các chuyên đề bồi dưỡng về công tác chăm sóc giáo dục trẻ do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức đã được triển khai lại đến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên dưới nhiều hình thức phong phú, phù hợp với từng đối tượng.

Việc thường xuyên tổ chức các chuyên đề, thao giảng về công tác quản lý và nghiệp vụ chuyên môn góp phần nâng chất lượng đồng đều, rút ngắn khoảng cách giữa các loại hình trường, nhóm, lớp.

2. Bậc Tiểu học

2.1. Triển khai của Phòng GDĐT:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo nội dung chương trình, kế hoạch giáo dục theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT về Chuẩn kiến thức kỹ năng, điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn 5842/BGDĐT-VP, Công văn 896/BGD&ĐT; thực hiện đúng kế hoạch giáo dục, đảm bảo chương trình dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; chỉ đạo các trường tổ chức, triển khai thực hiện việc đổi mới các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đặc biệt là

giáo dục theo hướng tiếp cận và phát triển năng lực, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh. Thực hiện nghiêm túc tích hợp dạy học các nội dung giáo dục (quốc phòng an ninh, kỹ năng sống, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS;...) vào các môn học và hoạt động giáo dục. Việc tích hợp đảm bảo tính hợp lý, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh và giáo viên.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo căn cứ các văn bản chỉ đạo của cấp trên chỉ đạo các đơn vị chủ động xây dựng, thực hiện đúng kế hoạch giáo dục, chương trình dạy học, tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lý, đối tượng học sinh tiểu học; tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động giáo dục, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Đã chỉ đạo các trường tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, áp dụng các phương pháp dạy học tích cực như: khăn phủ bàn, các mảnh ghép, dạy học theo trạm, dạy học theo góc, nhóm, phối hợp bảng tương tác và phương pháp Bàn tay nặn bột, phương pháp mới của Đan Mạch trong môn Mỹ thuật. Qua việc triển khai đổi mới phương pháp dạy học và áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng, thúc đẩy việc dạy học cá thể, quan tâm hơn đến từng em học sinh đã góp phần tích cực trong việc nâng cao hiệu quả giảng dạy, tạo hứng thú, phát huy tính tích cực, năng lực tư duy của học sinh trong giờ học, học sinh tự giác trong học tập nhiều hơn, nắm kiến thức bài học dễ dàng và có kỹ năng vận dụng thực hành linh hoạt hơn.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo cũng đã triển khai chuyên đề đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Các văn bản chỉ đạo: (đính kèm Phụ lục 3).

2.2. Kết quả đạt được cụ thể:

- 100% các trường đều chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, tập trung chính vào việc nghiên cứu bài học, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy, không nhằm mục đích đánh giá xếp loại giáo viên. Hướng dẫn và khuyến khích giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn qua trang mạng thông tin “Trường học kết nối”, hầu như mỗi giáo viên đều đã có tài khoản tham gia “Trường học kết nối”. Các đơn vị trường học thực hiện tốt và phát huy được hiệu quả của cổng thông tin điện tử, giảm bớt áp lực về hồ sơ sổ sách cho giáo viên.

- Mở rộng việc giảng dạy các môn Tự nhiên xã hội, Khoa học, Lịch sử, Địa lý có sử dụng phương pháp bàn tay nặn bột. Mỗi giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn nội dung phù hợp, đăng ký và thực hiện tối thiểu 2 tiết dạy với phương pháp “Bàn tay nặn bột” có ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả; đồng thời tiếp tục triển khai dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới tại các trường tiểu học theo công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về

việc triển khai dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học đến giáo viên nhiều môn.

- Tiếp tục thực hiện vận dụng từng phần mô hình VNEN tại một số trường tiểu học, các trường được chủ động xây dựng kế hoạch triển khai vận dụng tùy theo điều kiện của trường; vận dụng trang trí lớp, tổ chức dạy học theo hình thức nhóm phù hợp với nội dung bài học, huy động sự tham gia của cộng đồng.

- Các đơn vị quan tâm thực hiện với việc dạy đủ 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) cho học sinh, trong đó tập trung phát triển kỹ năng nghe và nói. Hình thức dạy và học tiếng Anh đã được thực hiện đa dạng, tạo môi trường thuận lợi cho học sinh học thể hiện khả năng tiếng Anh được học.

- Các trường đã triển khai thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học hiệu quả, chú trọng đến sinh hoạt tổ khối, tập trung sâu vào nghiên cứu bài học, giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc của tiết dạy, giúp đỡ, bồi dưỡng giáo viên mới, chia sẻ kinh nghiệm, học tập lẫn nhau. Việc sinh hoạt tổ chuyên môn thực hiện đúng theo quy định.

3. Bậc Trung học cơ sở

3.1. Triển khai của Phòng GDĐT:

- Từ các văn bản chỉ đạo của cấp trên, Phòng GDĐT thực hiện rà soát, bổ sung, hoàn thiện những văn bản hướng dẫn các cơ sở giáo dục THCS trên địa bàn quận, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, gắn kết giữa công tác xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học (*đính kèm Phụ lục 4*).

- Tăng cường phân cấp, phân quyền, trước hết là việc giao quyền chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường có sự góp ý của Phòng GDĐT; nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường; khuyến khích các trường thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục; thực hiện đổi mới phương pháp dạy học; sử dụng tài liệu bổ trợ; đổi mới kiểm tra, đánh giá; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin một cách thực chất; đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học... góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

- Phòng GDĐT chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn thực hiện chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM vào tháng 9 năm 2017.

- Chỉ đạo các trường thường xuyên quan tâm và tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động dạy nghề, hướng nghiệp, thực hiện phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Phòng GDĐT tiếp tục duy trì tổ chức thành công kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quận và thành phố; hướng dẫn các trường tham gia một số kỳ thi do Sở GDĐT tổ chức như kỳ thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh THCS và THPT; kỳ thi Giải Toán trên máy tính cầm tay; kỳ thi Văn hay Chữ tốt; kỳ thi Khéo tay kỹ thuật; kỳ thi Tuổi trẻ thành phố với pháp luật; kỳ thi "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai"...

- Phòng GDĐT thực hiện đúng lộ trình Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2020”.

- Đối với công tác giáo dục hòa nhập, hướng dẫn các trường thực hiện phân công Phó Hiệu trưởng và giáo viên dạy hòa nhập tham dự các lớp tập huấn chuyên môn khi Sở Giáo dục và Đào tạo; Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức; thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013 TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; Chủ động điều chỉnh kế hoạch về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật; thực hiện Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật; triển khai Công văn số 5601/2018/UBND-VX ngày 13/12/2018 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập trong các cơ sở giáo dục.

3.2. Kết quả đạt được cụ thể:

Trong các năm học vừa qua, Giáo dục bậc Trung học cơ sở (THCS) đã tập trung nâng cao chất lượng giáo dục; quan tâm phát triển phẩm chất, năng lực người học; tập trung đổi mới phương thức dạy học; chú trọng việc học đi đôi với hành, giáo dục nhà trường gắn với giáo dục gia đình và cộng đồng; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh; tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm trái quy định; thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục bậc THCS trên địa bàn quận nói riêng và thành phố nói chung. Cụ thể như sau:

Tiếp tục đổi mới việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học

Các đơn vị chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện chương trình giáo dục; xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tinh giản; đổi mới mạnh mẽ phương pháp, hình thức dạy học đồng bộ với đổi mới thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện theo hướng phát triển năng lực học sinh.

Theo đó, các giờ học nặng nề lý thuyết, đọc chép, chiếu chép, ... đã được ngăn hạn chế; nhiều giờ học, buổi học theo định hướng đổi mới được thực hiện; các phương pháp dạy học tích cực được áp dụng, phương pháp giáo dục STEM được triển khai với những bước chuẩn bị đầy đủ, chu đáo. Hướng dẫn các đơn vị sử dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp với việc đổi mới các hình thức tổ chức dạy học; từng bước đổi mới đề kiểm tra học kỳ.

Lãnh đạo các trường luôn quan tâm động viên và tạo điều kiện cho giáo viên bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng tốt hơn hoạt động dạy học. Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học được quan tâm thực hiện, giáo viên có sự bàn bạc thảo luận về những biện pháp nhằm giúp học sinh chủ động hơn trong học tập. Qua các chuyên đề cấp trường, cấp quận, giáo viên tự bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, hỗ trợ đồng nghiệp trong dạy học.

Các tổ/nhóm chuyên môn cũng dần phát huy sự chủ động trong việc xây dựng kế hoạch dạy học; thảo luận, tham khảo, chọn lựa tài liệu, tư liệu phục vụ

dạy học...; đã đưa các hoạt động dạy học tích hợp liên môn, hoạt động trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường, phương pháp giáo dục STEM vào thực hiện; từng bước thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng phát huy năng lực của người học. Các tổ/nhóm chuyên môn tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn do Sở GDĐT, Phòng GDĐT và nhà trường tổ chức, đặc biệt là tham gia Hội thi Giáo viên giỏi cấp Thành phố (thầy Nguyễn Văn Thanh – giáo viên Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ và cô Trần Bích Hải Trân – giáo viên Trường THCS Hoàng Quốc Việt được công nhận là giáo viên giỏi cấp Thành phố). Tuy nhiên, tình trạng sinh hoạt chuyên môn còn nặng tính hành chính vẫn tồn tại.

Các trường quan tâm tổ chức hoặc tích cực tham gia các hội thi chuyên môn do Sở GDĐT, Phòng GDĐT tổ chức. Bên cạnh đó, các đơn vị cũng đã tích cực triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động thể dục, thể thao; tham gia các giải thể thao cấp thành phố, cấp quốc gia đối với các nội dung được dạy trong trường học và của Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục trung học

Các trường thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

Công tác Quản lý các trường ngoài công lập được tổ chức thực hiện tốt. Qua kiểm tra (hồ sơ học vụ, thư viện, thiết bị; công tác tổ chức tuyển sinh vào lớp 10), nhìn chung, các cơ sở giáo dục ngoài công lập làm tốt các quy định của ngành.

Từ năm học 2017-2018, số lượng trường THCS dạy học 2 buổi/ngày tăng. Cụ thể, Quận 7 có tổng cộng 13 trường THCS (8 trường công lập và 5 trường dân lập - tư thục), có thêm 02 trường thực hiện 100% dạy học hai buổi (Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ và Trường THCS Huỳnh Tấn Phát). Các trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đã xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp đối tượng, có nội dung dạy học chi tiết; ngoài việc tổ chức dạy học bám sát, nâng cao theo chương trình phổ thông hiện hành, các trường còn quan tâm đến việc phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi. Hiệu trưởng các trường có tổ chức dạy học 2 buổi/ngày quan tâm công tác tổ chức lớp, phân công giáo viên phù hợp, tổ chức các hình thức học tập, hoạt động trải nghiệm, CLB năng khiếu và đặc biệt đưa giáo dục STEM vào nhà trường. Các hoạt động này đã góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản toàn diện theo tinh thần của Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục trung học

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và triển khai nhiệm vụ giáo dục bậc THCS, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, quản lý số liệu trực tuyến.

Tiếp tục triển khai trang mạng Trường học kết nối và các hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý, bồi dưỡng giáo viên, hỗ trợ giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh. Tuy nhiên, một số đơn vị chưa cấp tài khoản cho giáo viên, học sinh; số lượng giáo viên thực hiện hoạt động chuyên môn trên trang mạng “Trường học kết nối” còn rất hạn chế.

Dạy học có ứng dụng công nghệ thông tin đã trở nên thường xuyên và dần nâng cao về chất lượng. 100% trường THCS trên địa bàn quận triển khai và tổ chức thực hiện sổ Gọi tên ghi điểm điện tử.

Đảm bảo việc xây dựng công thông tin điện tử của nhà trường để thực hiện thông tin và công khai theo quy định. Tuy nhiên, việc duy trì hoạt động thường xuyên cũng như phát huy hiệu quả từ công thông tin điện tử ở một số trường chưa thực sự được quan tâm thực hiện.

Công tác giáo dục hòa nhập

Thực hiện đúng quy định về thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh; hồ sơ học hòa nhập. Nhìn chung, học sinh khuyết tật học hòa nhập đều được miễn, giảm môn học; được nhận học bổng, miễn giảm học phí... theo quy định.

II. Thực hiện trách nhiệm của Trưởng Phòng GDĐT trong công tác kiểm tra, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng

1. Triển khai của Phòng GDĐT:

1.1. Công tác kiểm tra

- Hàng năm, thực hiện theo hướng dẫn của Thanh tra Sở GDĐT, Phòng GDĐT xây dựng Kế hoạch công tác kiểm tra, trình Phó Chủ tịch UBND quận phê duyệt (Kế hoạch số 1235 ngày 18 tháng 9 năm 2017 và Kế hoạch số 1051/KH-PGDĐT-KTr ngày 17 tháng 9 năm 2018); trong đó, có công tác kiểm tra của Phòng GDĐT và công tác kiểm tra đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ đồng thời thực hiện chế độ báo cáo định kỳ vào cuối Học kỳ I và cuối năm học. Theo đó, Phòng GDĐT thực hiện công tác tổng hợp báo cáo về Thanh tra Sở GDĐT.

- Mời báo cáo viên là Thanh tra Sở GDĐT về tập huấn công tác kiểm tra nội bộ trường học vào ngày 13/9/2017 tại Trường Tiểu học Võ Thị Sáu cho đối tượng là Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn của các cơ sở giáo dục công lập.

1.2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng

- Phòng GDĐT ban hành Nội quy, Quy chế tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của Phòng GDĐT (Quyết định số /QĐ-PGDĐT ngày tháng năm 2017 về việc phân công cán bộ tiếp công dân và ban hành Nội quy tiếp công dân; Quyết định 1313/QĐ-PGDĐT ngày 05 tháng 11 năm 2018 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Phòng Giáo dục và Đào tạo) đồng thời hàng năm có xây dựng Kế hoạch về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (Kế hoạch số 1156/KH-PGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017 về Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm học 2017-2018; Kế hoạch số 1312/KH-PGDĐT ngày 05 tháng 11 năm 2018 về Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm học 2018-2019) đồng thời triển khai, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện tại đơn vị.

- Đối với công tác phòng chống tham nhũng, Phòng GDĐT cũng đã xây dựng và triển hiện kế hoạch đến các cơ sở giáo dục; trong văn bản hướng dẫn công tác chuyên môn cũng yêu cầu thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo đồng thời thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm.

- Mời báo cáo viên là Thanh tra Sở GDĐT về tập huấn công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo vào ngày 05/4/2018 tại Trường Tiểu học Võ Thị Sáu cho đối tượng là Hiệu trưởng và cán bộ, giáo viên được phân công thực hiện công tác tiếp công dân của các cơ sở giáo dục công lập.

2. Kết quả đạt được cụ thể:

2.1. Công tác kiểm tra

- Tại Phòng GDĐT:

Phòng GDĐT đã thực hiện theo kế hoạch kiểm tra về việc kiểm tra một số cá nhân, bộ phận trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Cụ thể:

+ Bộ phận pháp chế: thực hiện nghiêm túc, đúng thời hạn về việc ban hành các văn bản chỉ đạo theo thẩm quyền của Phòng GDĐT và tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giáo dục (mời cán bộ thanh tra của Thanh tra Sở GDĐT tập huấn công tác kiểm tra nội bộ vào ngày 13/9/2017; công tác tiếp công dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo cho toàn thể các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn quận vào ngày 05/4/2018).

+ Bộ phận chuyên môn các bậc học: hoàn thành các chỉ tiêu chuyên môn của bậc mầm non, tiểu học, trung học cơ sở học kỳ I năm học 2017-2018, 2018-2019; cụ thể:

* Mầm non: đạt tỷ lệ học sinh học bán trú 100%; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thấp còi và nhẹ cân dưới 1%.

* Tiểu học: huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; học sinh học 2 buổi/ngày đạt trên 99%.

* Trung học cơ sở: đạt 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6; 100% các trường THCS thực hiện nội dung đổi mới hoạt động chuyên môn.

+ Thực hiện phối hợp công tác kiểm tra giám sát của Chi bộ Phòng GDĐT, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của đồng chí Ngô Thị Kim Hoàng – Kế toán trưởng của Phòng GDĐT. Kết quả: đồng chí Hoàng thực hiện đúng nhiệm vụ được giao, tham mưu kịp thời với lãnh đạo những văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các trường nhằm thực hiện tốt công tác tài chính, hạn chế xảy ra tình trạng đơn thư về nội dung này so với năm học 2016-2017.

- Kiểm tra các cơ sở giáo dục

+ Thực hiện kế hoạch kiểm tra đã ban hành đầu năm học, Phòng GDĐT tổ chức kiểm tra tại các cơ sở giáo dục; đồng thời, thực hiện theo Kế hoạch kiểm tra các hoạt động nhà trường của UBND quận, Phòng GDĐT phối hợp cùng các phòng ban chuyên môn khác thực hiện kiểm tra các đơn vị về tình hình sử dụng biên chế và việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động; cơ sở vật

chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy - học tập; công tác tuyển sinh lớp đầu cấp; tổ chức, thực hiện công tác tiếp công dân và công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; thực hiện đồng phục học sinh, nguồn thu vận động từ Ban Đại diện cha mẹ học sinh; công tác dạy thêm học thêm và các khoản thu (đối với các đơn vị giáo dục công lập); an toàn vệ sinh thực phẩm và vệ sinh phòng dịch; hồ sơ pháp lý (đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập) (*đính kèm Phụ lục 5*).

+ Qua kiểm tra nhận thấy, các đơn vị giáo dục thực hiện khá tốt các quy định của pháp luật, hướng dẫn của ngành và nhiệm vụ được giao của đơn vị; thường xuyên quán triệt các văn bản chỉ đạo đến đội ngũ và tổ chức thực hiện các hoạt động theo quy định; có chú ý đổi mới một số hoạt động chuyên môn; có lưu trữ hồ sơ đầy đủ; thủ trưởng đơn vị có sự quan tâm cải tạo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu giáo dục; thực hiện tuyển sinh các lớp đầu cấp đúng kế hoạch của Ủy ban nhân dân quận; các khoản thu thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân quận. Tuy nhiên, một số đơn vị chưa thực sự quan tâm thấu đáo trong thực hiện công khai minh bạch đối với việc tổ chức các hoạt động tại đơn vị; chưa đảm bảo thật tốt các quy định về thể thức văn bản; trong một số biên bản họp chưa thể hiện nội dung kết luận chỉ đạo của thủ trưởng đơn vị. Do đó, đoàn kiểm tra đã chỉ đạo các trường thực hiện rà soát, chấn chỉnh và có báo cáo kết quả thực hiện việc khắc phục những hạn chế, thiếu sót theo kết luận của đoàn kiểm tra đồng thời cũng đã nhắc nhở, rút kinh nghiệm tại một số đơn vị có sai phạm, cụ thể tại Trường Mầm non Sương Mai, Trường Mầm non Khu Chế xuất Tân Thuận, Trường Tiểu học Lê Quý Đôn, Trường THCS Hoàng Quốc Việt.

- Tại các cơ sở giáo dục

Các CSGD thực hiện đúng chỉ đạo của Phòng GDĐT về công tác kiểm tra nội bộ, tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra hầu hết đúng tiến độ; đảm bảo khách quan, công khai và nghiêm túc. Sau kiểm tra có nhận xét, đánh giá công bằng, khách quan cụ thể để mỗi cán bộ - giáo viên - nhân viên và các bộ phận thấy được ưu, khuyết điểm để từ đó có kế hoạch phát huy ưu điểm, khắc phục các tồn tại, hạn chế nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nội dung kiểm tra khá phong phú. Nhìn chung tập trung nhiều vào việc đánh giá, cho điểm, xếp loại học sinh; công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp; việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại đơn vị; hoạt động chuyên môn, công tác giáo dục, chăm sóc trẻ; công tác tổ chức lớp bán trú; các bộ phận Kế toán, Y tế; Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Thiết bị, Văn thư...

Qua việc kiểm tra thường xuyên với nhiều nội dung phong phú đã giúp thủ trưởng đơn vị phát hiện những thiếu sót và điều chỉnh kịp thời. Vì vậy các hoạt động trong các CSGD thời gian qua từng bước đi vào nề nếp, ngày càng nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý trường học.

2.2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và công khai trong lĩnh vực giáo dục

- Tại Phòng GDĐT

+ Số lượt tiếp dân:

- Năm học 2017-2018:

Tổng số: 03, chia ra: Tiếp định kỳ: 00; Tiếp thường xuyên: 03.

Những vấn đề công dân tập trung KN, TC và phản ánh, kiến nghị: kiến nghị nhà trường thông tin đầu thầu căn tin rõ ràng hơn; tách biên lai thu tiền học phí và tiền Bảo hiểm y tế học sinh.

- Năm học 2018-2019:

Tổng số: 04, chia ra: Tiếp định kỳ: 00; Tiếp thường xuyên: 04.

Những vấn đề công dân tập trung KN, TC và phản ánh, kiến nghị: đề xuất yêu cầu được học trái tuyến do nhu cầu được học tích hợp, bán trú.

+ Giải quyết khiếu nại, tố cáo: thực hiện sổ theo dõi đơn thư (từ năm 2019); chủ động tiến hành hoặc phối hợp với các phòng ban có liên quan như Thanh tra quận, Phòng Nội vụ quận, Phòng Tài chính – Kế hoạch quận kiểm tra, xác minh tại các cơ sở giáo dục khi có khiếu nại, tố cáo theo quy định (*đính kèm Phụ lục 6, Biểu số 1*). Qua đó, Phòng GDĐT, Phòng Nội vụ đã tiến hành họp kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với Trường Tiểu học Lê Quý Đôn, Trường THCS Hoàng Quốc Việt.

+ Phòng chống tham nhũng: không có cá nhân, tổ chức nào vi phạm.

+ Định kỳ hàng quý, cuối mỗi năm, Phòng GDĐT đều thực hiện báo cáo về Thanh tra quận công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

- Tại các cơ sở giáo dục

+ Số lượt tiếp dân:

- Năm học 2017-2018:

Tổng số: 191, chia ra: Tiếp định kỳ: 16; Tiếp thường xuyên: 175.

Những vấn đề công dân tập trung KN, TC và phản ánh, kiến nghị: dạy thêm học thêm ngoài nhà trường của giáo viên chưa đúng quy định; việc đề nghị giữ trẻ sau 17g00; phương pháp dạy của giáo viên; việc tổ chức hoạt động ngoại khóa của nhà trường; công tác bán trú trường học...

- Năm học 2018-2019:

Tổng số: 74, chia ra: Tiếp định kỳ: 08; Tiếp thường xuyên: 66.

Những vấn đề công dân tập trung KN, TC và phản ánh, kiến nghị: Trao đổi tình hình học tập, vấn đề giao bài về nhà; tình hình giao thông trước cổng trường; việc thông tin liên lạc giữa giáo viên và phụ huynh; tập trung vào việc giải đáp kịp thời những thắc mắc, phản ánh của cha mẹ trẻ liên quan đến hoạt động của nhà trường; hỏi về vấn đề học thêm ngày thứ bảy; việc tổ chức học bơi...

+ Giải quyết khiếu nại, tố cáo: thực hiện sổ theo dõi đơn thư; chủ động xử lý hoặc báo cáo về Phòng GDĐT xử lý theo quy định (*đính kèm Phụ lục 6, Biểu số 2*).

+ Phòng chống tham nhũng: không có cá nhân nào vi phạm.

III. Thực hiện trách nhiệm của Trưởng phòng GDĐT trong thực hiện tham mưu UBND quận và quản lý tài chính, thực hiện quy hoạch trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị; xây dựng, lập dự toán ngân sách giáo dục hàng năm; quyết định phân bổ, giao dự toán chi ngân sách giáo dục cho các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền; việc thu, quản lý ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác cho giáo dục đối với các cơ sở giáo dục thuộc UBND quận

1. Công tác quy hoạch mạng lưới trường học đến năm 2020

1.1. Triển khai của Phòng GDĐT:

- Về quy hoạch mạng lưới trường học:

+ Theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Quận, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với các cơ quan phòng ban: Phòng Quản lý Đô thị, Phòng Tài nguyên Môi trường, Phòng Tài chính Kế hoạch, Văn phòng đăng ký sử dụng đất, Ban Quản lý Khu Nam, Văn phòng Ủy ban nhân dân tiến hành thực hiện các công tác:

+ Dự thảo và tham mưu cho Ủy ban nhân dân Quận 7 ban hành Quyết định 132/QĐ-UBND-QLĐT ngày 31/12/2008 Về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch mạng lưới giáo dục trên địa bàn Quận 7 đến năm 2020.

+ Dự thảo và tham mưu cho Ủy ban nhân dân Quận 7 ban hành Quyết định 69/QĐ-UBND ngày 21/8/2013 Về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch mạng lưới giáo dục mầm non công lập trên địa bàn Quận 7 đến năm 2020.

+ Bản đồ mạng lưới giáo dục trên địa bàn khu đô thị mới nam thành phố Hồ Chí Minh.

+ Danh mục các công trình giáo dục thuộc các đồ án QHCT đã được phê duyệt chi tiết trên địa bàn Quận 7

+ Báo cáo số 58/BC-UBND ngày 05/3/2014 tổng kết kết quả 10 năm thực hiện quyết định 02/2003/QĐ-UB ngày 03/11/2003 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Về phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới trường học ngành giáo dục đào tạo quận, huyện đến năm 2020.

+ Kế hoạch 69/KH-UBND ngày 05/3/2015 Về việc đẩy nhanh tiến độ bàn giao ranh mốc các công trình công cộng thuộc trách nhiệm, nghĩa vụ của Chủ đầu tư các dự án và giải quyết các kiến nghị của Chủ đầu tư các dự án trên địa bàn Quận 7.

+ Báo cáo số 282/UBND-QLĐT ngày 16/01/2017 về công tác quy hoạch, triển khai quy hoạch, sử dụng đất có chức năng giáo dục Quận 7.

+ Tờ Trình số 4912/TTr-UBND ngày 12/9/2017 Về đánh giá hiện trạng mạng lưới ngành giáo dục và đào tạo – Giải pháp phát triển ngành giáo dục và đào tạo từ nay cho đến năm 2020.

+ Tờ Trình số 5845/TTr-UBND ngày 26/10/2017 Về đánh giá hiện trạng mạng lưới ngành giáo dục và đào tạo – Giải pháp phát triển ngành giáo dục và đào tạo từ nay cho đến năm 2020.

+ Kế hoạch số 7052/KH-UBND ngày 21/12/2017 Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia – trường tiên tiến hiện đại giai đoạn 2018 – 2020.

+ Báo cáo số 825/BC-QLĐT ngày 05/6/2018 Về việc rà soát các công trình giáo dục thuộc các dự án phát triển nhà ở thương mại đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 trên địa bàn Quận 7.

+ Tờ Trình số 5775/TTr-UBND ngày 14/11/2018 Về tiến độ xây dựng mạng lưới trường, lớp theo quy hoạch được duyệt; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2016 – 2020; tình hình triển khai thực hiện quỹ đất xây dựng trường học của các dự án trên địa bàn quận.

+ Báo cáo số 683/BC-UBND ngày 10/02/2017 Kết quả thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường học Quận 7 và định hướng công tác quy hoạch mạng lưới trường học trên địa bàn Quận 7 giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2030.

+ Báo cáo số 878/BC-UBND ngày 22/02/2018 Tình hình kiểm tra công tác đầu tư xây dựng trường học năm 2018 và các năm tiếp theo trên địa bàn Quận 7.

- Về kế hoạch đầu tư công: hàng năm, Phòng GDĐT đều tham mưu UBND quận ban hành kế hoạch đầu tư công.

+ Kế hoạch số 359/KH-UBND ngày 07/12/2015 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 – 2020.

+ Kế hoạch số 1504/KH-UBND ngày 10 /3/2016 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về Kế hoạch đầu tư công Năm 2016.

+ Kế hoạch số 5078/KH-UBND ngày 15/7/2016 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về Kế hoạch đầu tư công Năm 2017.

+ Kế hoạch số 4821/KH-UBND ngày 08/9/2017 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về Kế hoạch đầu tư công Năm 2018.

+Kế hoạch số 6661/KH-UBND ngày 26/12/2018 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về Kế hoạch đầu tư công Năm 2019.

- Về báo cáo phát triển giáo dục đào tạo:

+ Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 25/3/2014 Kế hoạch PTGD năm 2014 .

+ Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 23/9/2014 Kế hoạch PTGD năm 2015.

+ Kế hoạch số 339/KH-UBND ngày 18/11/2015 Kế hoạch PTGD năm 2016.

+ Kế hoạch số 7054/KH-UBND ngày 21/12/2016 Kế hoạch PTGD năm 2017.

+ Kế hoạch số 7054/KH-UBND ngày 21/12/2017 Kế hoạch PTGD năm 2018.

+ Kế hoạch số 6249/KH-UBND ngày 10/12/2018 Kế hoạch PTGD năm 2019.

1.2. Kết quả đạt được cụ thể:

- Kết quả thực hiện về quy hoạch trường học đến năm 2018

ST T	Bậc học	Hiện trạng đất giáo dục hiện có (m2)	Chỉ tiêu đất giáo dục đến năm 2020 phê duyệt của Quận (m2)	Tỷ lệ đạt được
	Tổng cộng	366.814	719,900	50,95%
1	Mầm non	116.935	108.000	108,27 %
2	Tiểu học	77.443	258.300	29,98%
3	Trung học cơ sở	74.490	209.500	35,56%
4	Trung học Phổ thông	97.946	144.100	67,97%

- Số công trình trường học đầu tư xây dựng mới

Kết quả:

+ Đầu tư xây dựng mới các công trình trên nền đất mới:

ST T	Bậc học	Trường	Năm hoàn thành	Số phòng học	Kinh phí (triệu đồng)
1	Mầm non	MN Khu Chế Xuất Tân Thuận	2016	17	53.562
2	Mầm non	MN Phú Mỹ	2017	16	56.600
3	Mầm non	MN Phú Thuận	2018	20	65.444
4	Tiểu học	TH Phạm Hữu Lầu	2018	30	83.758
Tổng cộng				83	259.364

+ Đầu tư xây dựng mới các công trình trên nền đất cũ:

ST T	Bậc học	Trường	Năm hoàn thành	Số phòng học	Kinh phí (triệu đồng)
1	Mầm non	MN Tân Hưng	2016	02	5.232
2	Mầm non	MN Hoa Hồng	2016	08	25.200
3	THCS	Huỳnh Tấn Phát	2017	33	58.500
Tổng cộng				43	88.392

+ Các công trình chuẩn bị khởi công trong năm 2019:

(1) Trường Mầm non 19/5 – quy mô 20 lớp – Vốn đầu tư 76,024 tỷ đồng

(2) Trường Mầm non Tân Phong – quy mô 20 lớp – Vốn đầu tư 59,446 tỷ đồng

(3) Trường Mầm non 30/4 – quy mô 06 lớp – Vốn đầu tư 17,993 tỷ đồng

(4) Trường Tiểu học Phú Thuận – quy mô 30 lớp – Vốn đầu tư 74,931 tỷ đồng

- Kết quả thực hiện tiêu chí 300 phòng học/10.000 dân năm 2018:

Ngành bậc học	Thực hiện năm 2018		
	Tổng số dân trong độ tuổi đi học từ 3 -18 tuổi (người)	Số phòng học (phòng)	Số phòng học/10.000 dân (phòng)
Mầm non	12,268	602	490.71
Tiểu học	19,682	519	263.69
THCS	17,155	314	183.04
THPT	9,555	238	249.08
Tổng	58,660	1673	285.2

2. Xây dựng, lập dự toán ngân sách giáo dục hàng năm; quyết định phân bổ, giao dự toán chi ngân sách giáo dục cho các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền; việc thu, quản lý ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác cho giáo dục đối với các cơ sở giáo dục thuộc UBND quận

2.1. Triển khai của Phòng GDĐT:

Phòng GDĐT phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch quận tham mưu UBND quận ra quyết định, giao dự toán chi ngân sách giáo dục cho các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền.

Tham mưu UBND quận ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện mức thu học phí và các khoản khác trên địa bàn quận;

Cụ thể :

Năm học 2016 - 2017

- Văn bản số: 937/PGDĐT ngày 30 tháng 09 năm 2016 về việc đề xuất mức thu, sử dụng học phí và thu khác năm học 2016 – 2017;

- Công văn số: 8122/UBND-TCKH ngày 02 tháng 12 năm 2016 của UBND Quận 7. Về việc thu, sử dụng học phí và thu khác năm học 2016 – 2017;

- Thông báo số: 1219/TB-PGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Nội dung họp giao ban Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở công lập trên địa bàn Quận. Triển khai Công văn số: 8122/UBND-TCKH ngày 02 tháng 12 năm 2016 của UBND Quận 7. Về việc thu, sử dụng học phí và thu khác năm học 2016 – 2017.

Năm học 2017 - 2018

- Văn bản số: 1098/CV-PGDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2017 về thực hiện theo công văn số 8122/UBND-TCKH ngày 02 tháng 12 năm 2016 và duyệt bổ sung mức thu thỏa thuận trong năm học 2017 – 2018;

- Công văn số: 5131/UBND-TCKH ngày 26 tháng 9 năm 2017 của UBND Quận 7. Về việc thu, sử dụng học phí và thu khác năm học 2017 – 2018;

- Biên bản Hội nghị ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai Công văn số: 5131/UBND-TCKH ngày 26 tháng 9 năm 2017 của UBND Quận 7 về các khoản thu năm học 2017 – 2018.

Năm học 2018 - 2019

- Văn bản số: 864/CV-PGDĐT ngày 02 tháng 8 năm 2018 về việc đề xuất mức thu, sử dụng học phí và thu khác năm học 2018 – 2019;

- Công văn số: 4882/UBND-TCKH ngày 02 tháng 10 năm 2018 của UBND Quận 7. Về việc thu, sử dụng học phí và thu khác năm học 2018 – 2019;

- Hướng dẫn số: 1377/HD-TCKH-GDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2018 của UBND Quận 7. Về việc sử dụng học phí và thu khác năm học 2018 – 2019.

2.2. Kết quả đạt được cụ thể:

Nhìn chung đơn vị đảm bảo thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động. Hàng năm quận có tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức mới cho đội ngũ kế toán các đơn vị trường học.

Đơn vị có thực hiện công khai mua sắm và sử dụng tài sản theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và công khai dự toán và

quyết toán ngân sách theo hướng dẫn tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính.

Đơn vị sử dụng chương trình kế toán HCSN Imas 8.0 trong quản lý thu chi tài chính - ngân sách và sử dụng Phần mềm quản lý tài sản Nhà nước của Bộ Tài chính trong quản lý tài sản, công cụ dụng cụ.

Đơn vị thực hiện quản lý thu chi tiền mặt, tiền gửi và thanh toán các khoản chi theo hướng dẫn tại Công văn số 3119/UBND-TCKH ngày 08/6/2017 của UBND Quận 7.

Tuy nhiên đây là năm đầu tiên vận dụng chế độ kế toán theo Thông tư 107/2017/TT-BTC ban hành ngày 22/12/2017 nên còn lúng túng trong việc hạch toán kế toán và lập báo cáo quyết toán.

IV. Thực hiện trách nhiệm của Trưởng Phòng GDĐT trong công tác quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ; việc thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các cơ sở giáo dục; đào tạo, bồi dưỡng; khen thưởng, kỷ luật

1. Công tác quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ

1.1. Triển khai của Phòng GDĐT

- Tham mưu thực hiện công tác tuyển dụng viên chức được đúng theo văn bản chỉ đạo của thành phố và quận đảm bảo tính khách quan, công bằng, công khai và minh bạch (đăng báo Sài Gòn Giải phóng, đăng trên trang web của quận và phòng), theo nhu cầu thực tế của đơn vị.

- Tham mưu thực hiện công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý kế cận: bổ sung giai đoạn 2015 – 2020, quy hoạch đến năm 2025 và những năm tiếp theo đã được Ban tổ chức Quận ủy phê duyệt tháng 12/2017, tạo nguồn cán bộ với đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn và uy tín cao, bổ sung kịp thời cho đội ngũ cán bộ quản lý của ngành mỗi năm.

+ Cơ sở pháp lý cho công tác quy hoạch là Kế hoạch số 106-KH/QU ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Quận ủy Quận 7 về quy hoạch nguồn nhân sự Quận ủy, cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý và nguồn nhân sự cấp ủy cơ sở, cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 12-KH/CB ngày 13 tháng 01 năm 2017 của chi bộ Phòng GDĐT Quận 7 về quy hoạch nguồn nhân sự cấp ủy chi bộ, cán bộ lãnh đạo, quản lý Ngành GDĐT Quận 7 đến năm 2025 và những năm tiếp theo đồng thời để đáp ứng nhu cầu nhân sự cán bộ quản lý bổ sung cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc ngành GDĐT Quận 7.

+ Phòng GDĐT đã triển khai kế hoạch công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý đến năm 2025 và những năm tiếp theo đến tất cả các đơn vị trực thuộc thực hiện.

- Tham mưu thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển cán bộ cho năm học 2018 – 2019 từ nguồn quy hoạch đã được quận phê duyệt, đảm bảo trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, Tin học, ngoại ngữ theo quy định.

- Tham mưu UBND quận chuyển đổi vị trí công tác đối với kế toán các trường.

- Triển khai đến các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá viên chức hàng năm.

- Triển khai và hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt Quy chế tổ chức và hoạt động trong trường học, nội quy quy định về lề lối làm việc, quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ cơ sở trong trường học.

- Căn cứ kế hoạch tuyển sinh đầu cấp, căn cứ quy mô trường lớp, phòng GDĐT thực hiện thẩm định và duyệt biên chế số lượng người làm việc cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập, tổng hợp và trình UBND quận (thông qua phòng Nội vụ) để tham mưu Quyết định giao biên chế số lượng người làm việc cho khối giáo dục dựa trên định mức quy định.

- Việc tinh giản biên chế đối với các cơ sở giáo dục được thực hiện theo các văn bản quy định:

+ Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

+ Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/04/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều của Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

+ Thực hiện Kế hoạch của UBND Quận hàng năm về việc triển khai Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế năm 2018, Phòng GDĐT đã triển khai đến tất cả các đơn vị thực hiện rà soát tổng hợp danh sách đối tượng đủ điều kiện tinh giản biên chế. Tuy nhiên, theo báo cáo kết quả của các đơn vị không có trường hợp nào đủ điều kiện.

- Về chế độ chính sách

Thực hiện chi trả lương, xếp lương và nâng lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 về chế độ tiền lương đối với cán bộ công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 07 tháng 2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Thực hiện đầy đủ Phụ cấp ưu đãi ngành, phụ cấp thâm niên nhà giáo, phụ cấp chức vụ, trách nhiệm, chế độ làm thêm giờ, chính sách thu hút giáo viên mầm non trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, chế độ chính sách đối với Tổng phụ trách Đội, chế độ chính sách thu hút đối với y tế được thực hiện đúng quy định các văn bản hiện hành.

Năm 2018 thực hiện chi thu nhập tăng thêm hàng quý theo hiệu quả công việc theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về ban hành quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do thành phố quản lý; Quyết định số 4631/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với cán

bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 4334/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND Quận 7 về việc ban hành quy định đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Quận 7.

1.2. Kết quả đạt được cụ thể

- Công tác tuyển dụng:

Tuyển dụng viên chức năm học 2018 - 2019 có 160 viên chức trúng tuyển (54 mầm non; 75 tiểu học; 31 THCS) hiện đang công tác tại các đơn vị của 03 bậc học. Trong đó có 62 viên chức miễn tập sự (57 VC bổ nhiệm CDNN hạng 3, 4; 05 VC bổ nhiệm CDNN hạng 2) đề nghị bổ nhiệm chức danh nghiệp vụ do có quá trình công tác phù hợp vị trí xét tuyển đóng BHXH đủ 12 tháng trở lên đã được UBND quận ra Quyết định.

- Công tác quy hoạch đội ngũ:

Năm 2014, Ngành GDĐT đã được UBND quận phê duyệt danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý giai đoạn 2013 – 2010 theo Thông báo số 1074/TB-UBND ngày 21/11/2014.

Năm 2017, Ngành GDĐT đã được Ban Tổ chức Quận ủy Quận 7 về việc xác nhận quy hoạch cán bộ quản lý giáo dục bổ sung giai đoạn 2015 – 2010; đến năm 2025 và những năm tiếp theo Thông báo số 16-TBNS/BTC ngày 22/12/2017.

Tổng hợp số liệu quy hoạch cán bộ quản lý như sau:

+ **Quy hoạch cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2013 – 2020: 111 người gồm:**

* Hiệu trưởng: 13 MN, 16 TH, 08 THCS

* Phó Hiệu trưởng: 23 MN, 30 TH, 18 THCS

* Phó Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp Hướng nghiệp: 03

+ **Bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý giáo dục nhiệm kỳ 2015 - 2020: 129 người gồm:**

* Hiệu trưởng: 13 MN, 22 TH, 06 THCS

* Phó Hiệu trưởng: 30 MN, 39 TH, 17 THCS

* Phó Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp Hướng nghiệp: 02

+ **Quy hoạch cán bộ quản lý giáo dục đến năm 2015 và những năm tiếp theo: 152 người gồm:**

* Hiệu trưởng: 08 MN, 17 TH, 05 THCS

* Phó Hiệu trưởng: 44 MN, 54 TH, 32 THCS

* Phó Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp Hướng nghiệp: 02

- Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, công nhận hội đồng trường

Kết quả bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường công lập

+ Năm 2016: Bổ nhiệm mới 01 Hiệu trưởng (THCS), 03 Phó Hiệu trưởng (01 MN, 01 THCS); Điều động 03 Hiệu trưởng (01 MN, 02 THCS), 01 Phó Hiệu trưởng (MN); Bổ nhiệm lại 03 Hiệu trưởng (01 MN, 02 THCS), 03 Phó Hiệu trưởng (02 TH, 01 THCS).

+ Năm 2017: Bổ nhiệm mới 06 Hiệu trưởng (02 MN, 02 TH, 02 THCS), 12 Phó Hiệu trưởng (09 MN, 01 TH, 02 THCS); Điều động 07 Hiệu trưởng (TH), 04 Phó Hiệu trưởng (01 MN, 03 TH); Bổ nhiệm lại 04 Hiệu trưởng (01 MN, 02 TH, 01 THCS), 10 Phó Hiệu trưởng (04 MN, 02 TH, 04 THCS).

+ Năm 2018: Bổ nhiệm mới 05 Hiệu trưởng (03 MN, 01 TH, 01 THCS), 11 Phó Hiệu trưởng (06 MN, 01 TH, 04 THCS); Điều động 03 Hiệu trưởng (02 MN, 01 TH), 02 Phó Hiệu trưởng (01 MN, 01 TH); Bổ nhiệm lại 01 Phó trưởng phòng GDĐT, 01 Phó Hiệu trưởng trường BDGD, 01 Phó Hiệu trưởng MN.

Kết quả công nhận Hội đồng trường

+ Phòng GDĐT đã tham mưu Ủy ban nhân nhận quận ban hành quyết định công nhận Hội đồng trường đối với các cơ sở giáo dục công lập. Giai đoạn 2017 – 2022 đã thực hiện công nhận Hội đồng trường cho 39 đơn vị, trong đó: 16 trường mầm non, mẫu giáo; 16 trường tiểu học; 07 trường trung học cơ sở.

+ Trong năm 2018 do có sự thay đổi nhân sự, theo đề nghị của đơn vị Phòng GDĐT đã tham mưu Ủy ban nhân nhận quận ban hành quyết định kiện toàn Hội đồng trường đối với 04 đơn vị (02 MN, 01 TH, 01 THCS).

- Công tác luân chuyển kế toán

+ Năm 2017, UBND quận đã ra quyết định chuyển đổi 11 kế toán các trường Tiểu học.

+ Năm 2018, UBND quận đã ra quyết định chuyển đổi 14 kế toán các trường (10 MG, MN và 04 THCS).

- Đánh giá viên chức hàng năm

+ Năm 2016: tổng hợp trình UBND quận đánh giá đối với 97 CBQL (37 HTXSNV; 55 HTTNV; 03 HTNV; 01 KHTNV)

+ Năm 2017: tổng hợp trình UBND quận đánh giá đối với 92 CBQL (64 HTXSNV; 25 HTTNV; 03 HTNV).

+ Năm 2018: tổng hợp trình UBND quận đánh giá đối với 99 CBQL (74 HTXSNV; 25 HTTNV).

- 100% các cơ sở giáo dục xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động trong trường học, nội quy quy định về lễ lối làm việc, quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ cơ sở trong trường học.

- Tham mưu Quyết định giao biên chế số lượng người làm việc cho khối giáo dục dựa trên định mức quy định:

+ Năm 2016: Chỉ tiêu biên chế được giao cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập là 1.913 người.

+ Năm 2017: Chỉ tiêu biên chế được giao cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập là 1.960 người.

+ Năm 2018: Chỉ tiêu biên chế được giao cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập là 2.095 người.

Hàng năm đều có kiểm tra các đơn vị trong việc sử dụng biên chế được giao hiệu quả.

- Việc xây dựng đề án vị trí việc làm của các cơ sở giáo dục được thực hiện theo các văn bản quy định đã trình UBND quận (thông qua phòng Nội vụ) thẩm định phê duyệt.

2. Việc thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các cơ sở giáo dục

2.1. Triển khai của Phòng GDĐT:

Tham mưu thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính theo hệ thống quản lý chất lượng ISO “Một cửa liên thông” lĩnh vực GDĐT.

2.2. Kết quả đạt được cụ thể:

- Năm 2016: đã tham mưu giải quyết 316 thủ tục hành chính, trong đó cho phép thành lập 01 trường mầm non công lập; 08 trường mầm non tư thục; 01 trường mầm non có vốn đầu tư nước ngoài; công nhận 12 Hiệu trưởng và 18 Phó Hiệu trưởng trường mầm non tư thục; công nhận lại 01 Hiệu trưởng mầm non, 01 Hiệu trưởng tiểu học và 01 Phó Hiệu trưởng tiểu học tư thục.

- Năm 2017: đã tham mưu giải quyết 369 thủ tục hành chính, trong đó cho phép thành lập 01 trường mầm non công lập; 10 trường mầm non tư thục; giải thể 01 trường mầm non tư thục; công nhận 13 Hiệu trưởng và 14 Phó Hiệu trưởng trường mầm non tư thục; công nhận lại 02 Hiệu trưởng mầm non, 02 Hiệu trưởng mầm non tư thục.

- Năm 2018: đã tham mưu giải quyết 106 thủ tục hành chính. trong đó cho phép thành lập 01 trường tiểu học công lập; 09 trường mầm non tư thục; 01 trường mầm non có vốn đầu tư nước ngoài vào tháng 6/2018 (do Nghị định số 73/2012/NĐ-CP vẫn còn hiệu lực); công nhận 12 Hiệu trưởng mầm non và 15 Phó Hiệu trưởng trường mầm non tư thục; công nhận lại 03 Hiệu trưởng mầm non, 02 Phó Hiệu trưởng tiểu học tư thục.

Còn lại là kết quả giải quyết chuyển trường bậc THCS, cấp bản sao văn bằng tốt nghiệp THCS, điều chỉnh văn bằng tốt nghiệp THCS.

Tất cả các thủ tục hành chính đều được giải quyết nhanh, trước hạn, chưa phải thực hiện Thư xin lỗi người dân theo quy định của chính phủ.

3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

3.1. Triển khai của Phòng GDĐT:

- Phối hợp Báo giáo dục TP. HCM tổ chức các buổi Hội thảo khoa học với sự tham dự của nhiều nhà khoa học, nhà giáo ưu tú, Trưởng phòng giáo dục quận, huyện trong thành phố, Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND Quận 7 cùng liên tịch các trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn:

+ Năm học 2015 -2016 “Đổi mới trường học theo hướng tiếp cận phát triển năng lực góp phần đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT” được tổ chức vào ngày 29/4/2016.

+ Năm học 2016-2017 “Quản lý trường học trước yêu cầu đổi mới quản lý giáo dục” được tổ chức vào ngày 28/4/2017.

- Năm học 2017-2018 phối hợp với Trung tâm Rộng Việt tổ chức chuyên đề “Kỹ năng quản lý cảm xúc - giải tỏa stress và giữ lửa yêu nghề” theo Kế hoạch số 987/KH-GDĐT-BD ngày 30/8/2018. Đối tượng tham dự gồm cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn các trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn quận.

- Hằng năm căn cứ vào kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên của Sở GDĐT, Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, bồi

đường thường xuyên, kèm theo văn bản thông báo triển khai kế hoạch (hồ sơ, biểu mẫu, báo cáo...) đến toàn bộ cơ sở giáo dục trong quận tổ chức thực hiện.

3.2. Kết quả đạt được cụ thể:

3.2.1 Trình độ đội ngũ về chuyên môn:

- Cán bộ quản lý đạt chuẩn về chuyên môn :

- + Mầm non : 44 người, đạt tỉ lệ : 100 %
- + Tiểu học : 45 người, đạt tỉ lệ : 100 %
- + THCS : 20 người, đạt tỉ lệ : 100 %

- Giáo viên đạt chuẩn về chuyên môn :

- + Mầm non : 367 người, đạt tỉ lệ : 100 %
- + Tiểu học : 645 người, đạt tỉ lệ : 100 %
- + THCS : 420 người, đạt tỉ lệ : 100 %

- Trên chuẩn :

(Nêu số lượng, tỷ lệ CBQL, GV trên chuẩn về chuyên môn của từng bậc học theo từng loại hình-CL/NCL).

- Cán bộ quản lý trên chuẩn về chuyên môn :

- + Mầm non : 44 người, đạt tỉ lệ : 100 %
- + Tiểu học : 45 người, đạt tỉ lệ : 100 %
- + THCS : 20 người, đạt tỉ lệ : 100 %

- Giáo viên trên chuẩn về chuyên môn :

- + Mầm non : 316 người, đạt tỉ lệ : 86.1 %
- + Tiểu học : 638 người, đạt tỉ lệ : 98.9 %
- + THCS : 368 người, đạt tỉ lệ : 87.6 %

* Đào tạo sau Đại học: (Thạc sĩ, Tiến sĩ)

- Cán bộ quản lý đào tạo sau Đại học (Thạc sĩ) :

- + Mầm non : 06 người, đạt tỉ lệ : 13.6%
- + Tiểu học : 08 người, đạt tỉ lệ : 17.8 %
- + THCS : 04 người, đạt tỉ lệ : 20 %

- Giáo viên đào tạo sau Đại học (Thạc sĩ) :

- + Mầm non : 01 người, đạt tỉ lệ : 0.27%
- + Tiểu học : 3 người, đạt tỉ lệ : 0.46 %
- + THCS : 12 người, đạt tỉ lệ : 2.9 %

3.2.2. Công tác đào tạo bồi dưỡng:

Bồi dưỡng chuyên đề năm học 2017-2018:

Chuyên đề	Mầm non	Tiểu học	THCS
Tổng số	55	107	43
Theo chỉ đạo SGD	02		
Theo yêu cầu PGD	03	6	3
Do trường thực hiện	50	101	40

* Đánh giá:

Công tác bồi dưỡng chuyên đề được thực hiện đúng theo kế hoạch đã đề ra.

3.2.3 Bồi dưỡng lý luận chính trị :

- Tình hình CBQL, GV, NV tham gia bồi dưỡng chính trị hè hằng năm đạt tỉ lệ 99.8 %

- Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV từ trình độ Trung cấp trở lên: 406 /1530 người, đạt tỉ lệ 26.5 %.

- Số lượng CBQL, GV, NV đang học Trung cấp chính trị trong năm 2018: CB-GV: 30 người

* Đánh giá:

Công tác bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị luôn luôn được Quận ủy quan tâm, thường xuyên mở các lớp sơ cấp, trung cấp chính trị cho đội ngũ cán bộ - giáo viên trong ngành .

3.2.4 Kết quả xếp loại BDTX CBQL và giáo viên toàn Ngành Giáo dục quận như sau:

- Năm học 2015-2016:

+ Công lập: Có 1314/1314 đạt tỉ lệ (100%)CBQL và GV đã hoàn thành chương trình BDTX.

+ Ngoài công lập: Có 198 CBQL và GV đã hoàn thành chương trình BDTX.

- Năm học 2016-2017:

+ Công lập: Có 1363/1363 đạt 100 % CBQL và GV đã hoàn thành chương trình BDTX.

+ Ngoài công lập: Có 213 CBQL và GV đã hoàn thành chương trình BDTX.

- Năm học 2017-2018:

+ Công lập: Toàn ngành có 1409/1409 đạt 100% CBQL và GV đã hoàn thành chương trình BDTX.

+ Ngoài công lập: Có 339 CBQL và GV đã hoàn thành chương trình BDTX.

4. Công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật

4.1. Triển khai của Phòng GDĐT:

- Phòng GDĐT Quận 7 đã củng cố, kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng ngành, của các đơn vị cơ sở, triển khai các bảng mẫu đánh giá thi đua với thang điểm chi tiết cho từng đơn vị, cá nhân của từng bậc học. Công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện đúng Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ; Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; Thông tư số 35/2015/TT-BGDĐT ngày 31/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục; Quyết định Số: 48/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hồ Chí Minh (nay là Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh) và Hướng dẫn số 3029/HD-UBND ngày 30/9/2015 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng năm 2015 và các năm tiếp theo; Hướng dẫn số 3221/HD-UBND ngày 15/6/2017 của Ủy ban

Nhân dân Quận 7 về qui trình thực hiện xét sáng kiến, giải pháp công việc phục vụ công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn Quận; Công văn số 1854/UBND-NV ngày 19/4/2018 của Ủy ban Nhân dân Quận 7 về việc tổ chức bình xét thi đua khen thưởng khối Giáo dục năm học 2017 – 2018, Thông báo số 5132/TB-UBND ngày 16/10/2018 về việc điều chỉnh, bổ sung, phân công cụm trưởng, khối trưởng, các cụm, khối thi đua ngành giáo dục năm học 2018-2019, Hướng dẫn số 5767/HD-UBND ngày 14/11/2018 của Ủy ban Nhân dân Quận 7 về quy trình thực hiện xét sáng kiến, giải pháp công việc phục vụ công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn Quận, Hướng dẫn số 5844/HD-UBND ngày 16/11/2018 của Ủy ban Nhân dân Quận 7 về việc thực hiện công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn Quận. Nhìn chung, công tác thi đua khen thưởng của ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 7 ổn định, có nề nếp tốt; các danh hiệu thi đua được cập nhật thường xuyên; quy trình xét chọn, đánh giá bảo đảm tính công khai, dân chủ; các trường đã thực hiện quản lý công tác thi đua chặt chẽ, tránh sai sót trong đánh giá, bình xét. Từ đó tạo thuận lợi cho việc thực hiện quản lý công tác thi đua khen thưởng.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận tổ chức tuyên dương, khen thưởng giáo viên dạy giỏi cấp quận, giáo viên giỏi cấp Thành phố, cán bộ, giáo viên ôn thi học sinh giỏi cấp Thành phố, học sinh giỏi cấp Thành phố, cấp Quốc gia để nâng cao hiệu quả thi đua dạy tốt, học tốt.

4.2. Kết quả đạt được cụ thể:

- Thi đua, khen thưởng

Số cán bộ, công chức, viên chức được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của các cấp và khen thưởng học sinh giỏi các cấp, cụ thể:

+ Năm học 2015-2016:

- Tập thể: Tập thể Lao động tiên tiến: 39 đơn vị; Tập thể lao động xuất sắc: 24 đơn vị; Bằng Khen UBND Thành phố: 8 đơn vị; Cờ thi đua Thành phố: 04 đơn vị

- Cá nhân: Lao động tiên tiến: 1517 người, Chiến sĩ thi đua cơ sở: 250 người, Bằng Khen UBND Thành phố: 32 người; Huy hiệu Thành phố: 01 người; Chiến sĩ thi đua Thành phố: 05 người

+ Năm học 2016-2017:

- Tập thể: Tập thể Lao động tiên tiến: 40 đơn vị; Tập thể lao động xuất sắc: 28 đơn vị; Bằng Khen UBND Thành phố: 02 đơn vị; Cờ thi đua Thành phố: 04 đơn vị

- Cá nhân: Lao động tiên tiến: 1661 người, Chiến sĩ thi đua cơ sở: 253 người, Bằng Khen UBND Thành phố: 47 người; Huy hiệu Thành phố: 35 người; Chiến sĩ thi đua Thành phố: 05 người

+ Năm học 2017-2018:

- Tập thể: Tập thể Lao động tiên tiến: 39 đơn vị; Tập thể lao động xuất sắc: 30 đơn vị, Bằng Khen UBND Thành phố: 06 đơn vị; Cờ thi đua Thành phố: 04 đơn vị.

- Cá nhân: Lao động tiên tiến: 1790 người, Chiến sĩ thi đua cơ sở: 271 người, Bằng Khen UBND Thành phố: 06 người; Huy hiệu Thành phố: 06 người; giấy khen của Chủ tịch UBND quận: 44 giáo viên đạt thành tích cao trong các hội thi.

- Kỷ luật: Từ năm 2016 đến nay đã xử lý kỷ luật 03 viên chức và người lao động (trong đó cả 03 trường hợp Khiển trách).

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

- Về chỉ đạo chuyên môn các bậc học:

+ Bậc Mầm non

Toàn bậc học mầm non đã đoàn kết, nhất trí hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm học đúng tiến độ đề ra; triển khai có chất lượng các chuyên đề trọng tâm theo kế hoạch năm học.

Thực hiện có hiệu quả việc thí điểm thu nhận trẻ dưới 18 tháng tại 04 Trường MN và tuyên truyền sâu rộng cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và xã hội.

Quản lý chặt chẽ, sâu sát với tình hình hoạt động không phép của các cơ sở giáo dục mầm non tại 10 phường; hoạt động của các đơn vị mầm non ngoài công lập ổn định, nề nếp.

Số trẻ đến trường tăng đều ở các lứa tuổi, riêng trẻ nhà trẻ tăng vượt chỉ tiêu đề ra; số nhóm, lớp giảm dần, số trường tư thục ngày càng nhiều hơn giúp cho điều kiện sinh hoạt của trẻ ngày càng tốt hơn, chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ cũng được nâng lên.

+ Bậc Tiểu học

Các trường tổ chức đa dạng các hoạt động giáo dục ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động chủ điểm tháng cho học sinh tham gia.

Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục được đẩy mạnh. Cải tiến hồ sơ sổ sách giáo viên theo hướng ứng dụng CNTT. Việc triển khai tập huấn, thực hiện chuyên đề được đẩy mạnh.

Đưa các hoạt động giới thiệu, giảng dạy âm nhạc dân tộc, các trò chơi dân gian vào nhà trường. Đẩy mạnh các hoạt động môn tiếng Anh như tổ chức ngày hội tiếng Anh, hoạt động “Open house”, tăng cường giao tiếp trong nhà trường bằng tiếng Anh, học sinh được khuyến khích tham gia các kì thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế.

Tổ chức các hoạt động chuyên môn, hội thi truyền thống và các hoạt động khác cho thầy và trò: Ngày hội giới thiệu “Ngôi trường tiểu học của em, Ngày lễ “Hoàn thành Chương trình tiểu học”, giáo dục Môi trường, giáo dục “Trật tự an toàn giao thông”, “ATGT cho nụ cười trẻ thơ”, Hội thi “Nét vẽ xanh” nhằm hỗ trợ tốt hơn cho việc nâng cao chất lượng dạy và học.

Các hoạt động chuyên môn đi vào chiều sâu, thiết thực góp phần vào việc đổi mới phương pháp giảng dạy đưa chất lượng giáo dục ở các trường trong quận nâng lên.

+ Bậc Trung học cơ sở

Trong các năm học vừa qua, bậc THCS đã tập trung nâng cao chất lượng giáo dục; quan tâm đến việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học cũng như

kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh đặc biệt là việc vận dụng lý thuyết vào thực hành, gắn với thực tiễn cuộc sống, ứng dụng công nghệ thông tin thực chất, hiệu quả. Qua đó, nhiều phương pháp dạy học tích cực đã được vận dụng như dạy học chủ đề theo định hướng giáo dục STEM; trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài nhà trường; chú trọng phương pháp giáo dục tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục về đạo đức, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống (100% trường THCS trên địa bàn quận đưa tiết dạy kỹ năng sống vào chương trình buổi hai hoặc ngoại khóa), chương trình An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai, giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, dạy học qua di sản văn hóa, bảo vệ động vật hoang dã... vào trong nội dung dạy học, các tiết sinh hoạt ngoại khóa, sinh hoạt chào cờ đầu tuần. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh qua việc phát huy sự chủ động của các trường trong lựa chọn và sử dụng tài liệu bổ trợ trong dạy học tiếng Anh; các trường đều tổ chức dạy học tiếng Anh với giáo viên bản ngữ; một số trường thành lập câu lạc bộ Tiếng Anh tạo sân chơi đồng thời rèn luyện kỹ năng giao tiếp cho học sinh. Công tác giáo dục thể chất cũng được đẩy mạnh nhằm góp phần thực hiện giáo dục toàn diện đối với học sinh. Tất cả các trường đều có câu lạc bộ năng khiếu hoặc thực hiện tiết dạy ngoại khóa vừa giúp học sinh rèn luyện thể chất, phát huy năng khiếu vừa tạo được lực lượng tham gia giải thể dục thể thao các cấp. Việc tổ chức kiểm tra định kỳ, học kỳ đã có nhiều đổi mới, gắn sát hơn với thực tiễn cuộc sống, không thuần túy về học thuật qua đó góp phần phát huy năng lực người học.

Thực hiện nghiêm túc theo quy định, hướng dẫn về công tác giáo dục hòa nhập; tư vấn, hỗ trợ tốt cho học sinh và cha mẹ học sinh; đảm bảo các loại hồ sơ, việc tổ chức dạy học, đánh giá xếp loại cho học sinh hòa nhập. Nhìn chung, với học sinh hòa nhập, các trường luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất nhằm giúp các em học sinh có điều kiện học tập như trao học bổng khuyến học, giảm nhẹ mức độ yêu cầu, đánh giá; động viên, khích lệ học sinh tham gia các hoạt động của trường, lớp.

Hầu hết các trường có xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giáo dục hướng nghiệp theo hướng dẫn từ đầu năm học của Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp – Hướng nghiệp; đảm bảo thực hiện các tiết dạy hướng nghiệp theo chương trình; một số trường tổ chức khá tốt ngày hội hướng nghiệp và tư vấn tuyển sinh cho học sinh lớp 9. Nhìn chung, hoạt động giáo dục hướng nghiệp và tổ chức dạy nghề phổ thông được các đơn vị quan tâm, tổ chức thực hiện tốt đã giúp công tác phân luồng học sinh sau khi hoàn thành chương trình cấp trung học cơ sở trên địa bàn quận đạt hiệu quả.

Nhìn chung, về kết quả giáo dục hàng năm, các trường THCS đã đạt được nhiều kết quả tốt, hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao góp phần giúp Phòng GDĐT hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học.

- Về thực hiện quy hoạch trường học, mua sắm đầu tư trang thiết bị:

Danh mục đầu tư các công trình được xác định, thông qua làm cơ sở cho việc chỉ đạo, điều hành của UBND Quận được thuận lợi nhằm đạt được mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội của Quận. Trong quá trình thực hiện quy hoạch,

UBND Quận đã tiến hành ban hành các văn bản pháp lý cụ thể liên quan nhằm định hướng cho việc thực hiện quy hoạch.

Kế hoạch đầu tư công hàng năm được xác định một cách cụ thể cho công tác đầu tư xây dựng trường mới căn cứ trên quy hoạch mạng lưới giáo dục đã được phê duyệt. Các công trình được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng đã đáp ứng được mục tiêu của dự án đề ra, mang lại hiệu quả thiết thực đối với nhu cầu của một Quận đang trong quá trình thực hiện đô thị hoá.

Hệ thống trường tư thục được quan tâm đầu tư rộng rãi tại Quận 7 góp phần hiệu quả vào công cuộc phát triển giáo dục – đào tạo trên địa bàn.

- Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

+ Tại Phòng GDĐT: có xây dựng Quy chế tiếp công dân; phân công cán bộ tiếp công dân; thực hiện đúng quy định về hồ sơ tiếp công dân; tiếp đón ân cần, nhẹ nhàng và giải thích cặn kẽ đối với người dân mỗi khi có việc cần liên hệ tại Phòng GDĐT; chủ động thực hiện và phối hợp tốt với các phòng ban chuyên môn của quận trong việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; không để đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết tồn đọng.

+ Tại các CSGD: Các đơn vị đều có phòng tiếp công dân (hoặc tiếp công dân tại phòng làm việc của Thủ trưởng đơn vị), có ra quyết định phân công cán bộ tiếp công dân, kịp thời giải đáp những thắc mắc, kiến nghị của phụ huynh nên nhiều CSGD không để xảy ra tình trạng khiếu kiện và nhận được sự đồng tình cao của phụ huynh.

- Về công tác kiểm tra của Phòng GDĐT và KTNB của các CSGD

+ Phòng GDĐT: đầu mỗi năm học, có xây dựng kế hoạch kiểm tra trình UBND Quận 7 phê duyệt; tổ chức kiểm tra theo kế hoạch của Phòng GDĐT cũng như phối hợp kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra của UBND quận; có nhận xét, đánh giá và kết luận sau kiểm tra tại các CSGD; thực hiện kiểm tra với tinh thần công khai, công bằng, khách quan, chính xác.

+ Các CSGD: thực hiện theo chỉ đạo của Phòng GDĐT, đã xây dựng và thực hiện kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị; kỷ cương nề nếp được chấn chỉnh, có chuyển biến tốt; tập thể sư phạm nhà trường nhận thức đúng đắn về ý nghĩa và mục đích của công tác kiểm tra nội bộ; thực hiện kiểm tra đúng nội dung yêu cầu, đảm bảo khách quan, công khai và nghiêm túc; công tác kiểm tra nội bộ trường học được quan tâm thực hiện, giúp cho các thành viên trong trường hoàn thành tốt nhiệm vụ, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận, nắm bắt được hoạt động thực tế của các bộ phận; nhiều nội dung kiểm tra khá sát với thực tế, phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn của các cá nhân, bộ phận thực hiện hàng ngày.

- Về công tác quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự

+ Công tác tuyển dụng viên chức thực hiện công khai minh bạch, đảm bảo tuyển đủ viên chức các vị trí việc làm theo nhu cầu đăng ký của các đơn vị, giúp cho hoạt động của đơn vị thuận lợi.

+ Công tác nhân sự đảm bảo CBQL có đủ trình độ, năng lực, uy tín quản lý điều hành hoạt động nhà trường.

+ Công tác quy hoạch đảm bảo nguồn CBQL đủ chuẩn theo quy định đáp ứng nhu cầu bổ sung thay thế hàng năm.

+ Chế độ, chính sách của nhà nước đối với công chức viên và người lao động tại các đơn vị trực thuộc luôn đảm bảo thực hiện đầy đủ, giúp cán bộ công chức viên chức và người lao động an tâm công tác.

+ Công tác cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục luôn giải quyết sớm trước hạn, đạt hiệu quả, đáp ứng nhu cầu của người dân tạo được sự hài lòng và niềm tin của người dân đối với cơ quan nhà nước.

2. Tồn tại, hạn chế

- Về chỉ đạo chuyên môn các bậc học:

+ Bậc Mầm non

Các đơn vị ngoài công lập chưa thực hiện nghiêm túc sổ sách bán trú theo quy định. Nguyên nhân: cán bộ quản lý, nhân viên kế toán chưa nắm vững nghiệp vụ bán trú. Chất lượng bữa ăn tại một số trường ngoài công lập chưa đạt khẩu phần của các lứa tuổi do mức thu tiền ăn thấp.

Chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non chưa được đồng bộ giữa trường công lập và ngoài công lập. Nguyên nhân: do đội ngũ cán bộ quản lý ngoài công lập còn trẻ, ít kinh nghiệm, số giáo viên ngoài công lập thường xuyên biến động ảnh hưởng đến chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục chưa đạt tỷ lệ trường được đánh giá ngoài theo quy định. Nguyên nhân: do còn một vài trường công lập xây dựng đã lâu, không đạt theo tiêu chuẩn; một số trường tự thực tự đánh giá đạt nhưng nhà trường gặp khó khăn trong việc viết báo cáo tự đánh giá, hồ sơ minh chứng do cán bộ quản lý thường xuyên thay đổi nên không nắm vững nghiệp vụ.

Sĩ số học sinh tại một số trường công lập còn đông so với quy định phần nào ảnh hưởng đến chất lượng chăm sóc giáo dục và dẫn đến sự quá tải về cường độ lao động của giáo viên.

+ Bậc Tiểu học

Sĩ số học sinh/lớp đông gây khó khăn trong việc đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng trường chuẩn Quốc gia; chưa đề xuất công nhận lại trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia, chưa xây dựng được trường tiên tiến, hiện đại.

+ Bậc Trung học cơ sở

Công tác đổi mới dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới kiểm tra đánh giá ở lớp cuối cấp của Quận 7 so với kết quả chung toàn thành phố chưa đạt được thành tựu như mong đợi. Cụ thể như việc đổi mới dạy học ở bộ môn Toán, tiếng Anh cấp THCS tại một số trường THCS còn chưa theo kịp với yêu cầu.

Các trường có xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày tuy nhiên, phần lớn các trường vẫn còn chú trọng nội dung bổ trợ kiến thức văn hóa hơn rèn luyện kỹ năng.

Các trường chưa thực sự có nhiều đầu tư cho việc thực hiện tổ chức hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, chỉ có một số trường có tổ chức câu lạc bộ nghiên cứu khoa học như Trường THCS Nguyễn Thị Thập, Trường THCS Huỳnh Tấn Phát (câu lạc bộ Robotic), Trường THCS-THPT Đinh Thiện Lý (câu

lạc bộ Khoa học vui)... do đó, kết quả tham gia hội thi Nghiên cứu khoa học do Sở GDĐT tổ chức chưa cao.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vẫn còn nhiều hạn chế như thực hiện các hoạt động chuyên môn trên “Trường học kết nối” chưa được chú trọng; việc sử dụng bảng tương tác chưa phát huy hiệu quả tích cực.

Chế độ thông tin, báo cáo của một số đơn vị còn chậm trễ, gây khó khăn cho việc tổng hợp báo cáo của Phòng GDĐT đến các cấp quản lý khác.

- Về Thực hiện quy hoạch trường học, mua sắm đầu tư trang thiết bị

Tốc độ phát triển dân số, tốc độ đô thị hóa nhanh dẫn đến việc đáp ứng chỉ tiêu đất của giáo dục không theo kịp tốc độ tăng dân số. Cũng từ việc tốc độ đô thị hóa cao sẽ dẫn đến khó khăn trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng nhằm thực hiện triển khai các dự án phát triển nhà từ đó làm ảnh hưởng đến quỹ đất hạ tầng xã hội (đất giáo dục).

Chỉ tiêu theo quy chuẩn về diện tích đất trên đầu học sinh khá lớn ($15m^2$ / học sinh), do đó việc thực hiện quy hoạch còn gặp trở ngại.

Một số dự án xây dựng mới trường học trên địa bàn quận 7 chưa được Thành phố ghi vốn để thực hiện.

Nhu cầu đầu tư cho các công trình giáo dục trên địa bàn quận 7 rất là cấp thiết nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển của một quận đô thị hoá, trong khi đó nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Quận (kể cả nguồn vốn Thành phố phân cấp) rất hạn chế.

- Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

+ Phòng GDĐT: đôi lúc chưa thực hiện đúng tiến độ và chưa đảm bảo kiểm tra 100% các cơ sở giáo dục theo Kế hoạch kiểm tra đã xây dựng do trùng với thời gian thực hiện các hoạt động chuyên môn; việc thực hiện kết luận kiểm tra vẫn còn chậm so với tiến độ.

+ Các CSGD: Một số CSGD chưa thực hiện theo mẫu sổ tiếp công dân; còn lúng túng chưa phân biệt được các nội dung cần ghi nhận khi tiếp công dân.

- Về công tác kiểm tra của Phòng GDĐT và KTNB của các CSGD

+ Phòng GDĐT: do có khó khăn về thời gian công tác của chuyên viên phụ trách công tác kiểm tra và các bộ phận chuyên môn nên trong công tác phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo đôi lúc chưa kịp tiến độ theo yêu cầu; công tác kiểm tra nội bộ của Phòng GDĐT chưa có Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ, chỉ do chuyên viên phụ trách công tác kiểm tra thực hiện.

+ Các CSGD: còn một số sai sót, chậm trễ trong thực hiện hồ sơ sổ sách và báo cáo định kỳ. Do bị động về thời gian thực hiện hoạt động chuyên môn nên một số CSGD chưa thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra. Một số CSGD xây dựng kế hoạch kiểm tra còn dàn trải nên cũng tạo không ít khó khăn cho việc tổ chức thực hiện mà lại khó đảm bảo được chất lượng kiểm tra.

- Về công tác quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự: Không có.

D. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Bộ GDĐT, Sở GDĐT

- Về chỉ đạo chuyên môn các bậc học: Không có.

- Về thực hiện quy hoạch trường học, mua sắm đầu tư trang thiết bị: Không có.

- Về công tác TCD, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

- Về công tác kiểm tra của Phòng GDĐT và KTNB của các CSGD: Không có.

- Về công tác quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự

+ Văn bản quy định về khung vị trí việc làm và số lượng người làm việc nhóm hỗ trợ phục vụ (văn thư, kế toán, y tế, thủ quỹ) không hợp lý: Mẫu non 04 vị trí chỉ bố trí tối đa 02 người, Tiểu học và THCS thì số lớp phải trên 27 lớp thì tối đa cũng chỉ được bố trí 03 người (khó khăn cho các đơn vị vì nếu kiêm nhiệm phải có thêm trình độ CMNV của vị trí kiêm nhiệm).

+ Có 02 vị trí việc làm chuyên môn không được tuyển dụng (Kế toán, y tế): ảnh hưởng đến chế độ chính sách và quyền lợi của người lao động.

+ Thu nhập tăng thêm hàng quý theo hiệu quả công việc theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố, đối tượng lao động hợp đồng không được hưởng nên không an tâm công tác (vì đây là những công việc hỗ trợ gián tiếp mà nếu không có thì hoạt động của nhà trường cũng không thể đạt hiệu quả).

2. Kiến nghị với Ủy ban nhân dân quận

Không có./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Sở GDĐT;
- Phó CT.UBND quận (V.X);
- Lưu: VT; bộ phận KTr.

TRƯỞNG PHÒNG

Ngô Xuân Đông